

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-ĐCT ngày 03/6/2022 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: 2021 - 2025 (*sau đây viết tắt là Dự án 8*);

Căn cứ Kế hoạch số 96/KH-ĐCT ngày 23/8/2022 của Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về chỉ đạo điểm các mô hình, hoạt động can thiệp của Dự án 8;

Căn cứ Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2022 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3183/UBND-KGVX ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc kiến nghị của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt nam tỉnh tại Tờ trình số 17/TTr-BTV ngày 03/10/2022,

Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 8 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần; bảo vệ, chăm sóc phụ nữ, trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS và MN).

- Cụ thể hóa để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra của Dự án 8.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động của Dự án cần được triển khai sát với nội dung, yêu cầu chỉ đạo của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, của Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tỉnh Bình Phước, đảm bảo hiệu quả, thực chất, tiết kiệm, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án 8 phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất giữa các ngành, các cấp; tập trung nguồn lực thực hiện Dự án 8 gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và nguồn xã hội hóa.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và tập trung giải quyết có hiệu quả một số vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS và MN.

2. Chỉ tiêu

(1) Thành lập và duy trì hoạt động của 46 tổ truyền thông cộng đồng.

(2) củng cố hoặc thành lập mới 15 tổ tiết kiệm vay vốn (viết tắt là TKVV) thôn, ấp. Thí điểm 09 tổ TKVV thôn, ấp áp dụng phương pháp học tập và hành động giới. Hỗ trợ 03 tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ, đồng làm chủ ứng dụng công nghệ 4.0.

(3) Xây dựng, củng cố và duy trì hoạt động 06 địa chỉ tin cậy cộng đồng.

(4) Tổ chức 24 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn, ấp.

(5) Thành lập 09 câu lạc bộ thủ lĩnh của sự thay đổi.

(6) Nâng cao năng lực cho 30 cán bộ DTTS tham gia vào các vị trí lãnh đạo.

(7) Tổ chức lớp tập huấn lồng ghép giới cho cán bộ cấp huyện, cấp xã (02 đợt); cán bộ thôn, ấp (08 đợt). Tổ chức 03 đợt tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá về bình đẳng giới cho cán bộ cấp xã, thôn, ấp.

(Chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này)

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Chương trình được triển khai thực hiện trên địa bàn các xã, thị trấn; thôn, ấp vùng đồng bào DTTS và MN của tỉnh, trong đó ưu tiên nguồn lực cho địa bàn đặc biệt khó khăn, xã biên giới (theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có), thôn ĐBK của các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và các Quyết định sửa

đôi, bổ sung (nếu có), các xã thuộc An toàn khu, xã chưa được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn NTM, hoàn thành chương trình 135, xã biên giới được xác định theo văn bản của các cấp có thẩm quyền).

2. Đối tượng thụ hưởng

Phụ nữ và trẻ em gái tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, ưu tiên phụ nữ và trẻ em gái là người DTTS trong các hộ nghèo, cận nghèo, nạn nhân bị mua bán, bị bạo lực gia đình, bị xâm hại tình dục, di cư lao động không an toàn/lấy chồng nước ngoài trở về, phụ nữ khuyết tật.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

IV. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em

- Xây dựng các tổ, nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng: Thành lập mới, nâng chất mô hình hiện có; tập huấn hướng dẫn, củng cố năng lực triển khai mô hình cho cấp huyện và xã điểm của tỉnh; chỉ đạo điểm mô hình tại một số xã; xây dựng, phát triển tài liệu sinh hoạt của tổ truyền thông phù hợp với địa phương; xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật triển khai mô hình hiệu quả.

- Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

- Tổ chức các cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, giải pháp truyền thông hiệu quả: Thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” tại các cấp; tư liệu hóa và chia sẻ, vận động, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả, thiết thực trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em

- Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS: hỗ trợ sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý và tạo việc làm cho lao động nữ.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoặc thành lập mới Địa chỉ tin cậy cộng đồng hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người: Hỗ trợ học nghề, nâng cao kiến thức, nhận thức và tiếp cận dịch vụ tư vấn giải quyết việc làm giúp phụ nữ và trẻ em gái bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng, cải thiện đời sống thông qua tham gia mô hình, tổ hoặc nhóm sinh kế của Hội. Kết nối và hỗ trợ phụ nữ bị buôn bán sau khi được học nghề, tập huấn được tiếp cận các nguồn vốn để tạo sinh kế, sản xuất, khởi nghiệp.

3. Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị

- Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương: Tổ chức đối thoại chính sách ở cấp xã và cụm thôn, ấp; tổ chức các cuộc tọa đàm hoặc đối thoại chính sách theo yêu cầu của Dự án; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện; giám sát, phản biện và tham gia góp ý các văn bản liên quan đến chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương; chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ chức đối thoại.

- Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tại cộng đồng thông qua mô hình Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi”: Thành lập, vận hành các câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi” tại trường trung học cơ sở; xây dựng tài liệu chuyên đề phù hợp cung cấp cho câu lạc bộ; tổ chức hội thảo, diễn đàn giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng mô hình.

- Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG vùng đồng bào DTTS&MN: Tập huấn hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Dự án, thực hiện bình đẳng giới; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các địa bàn Dự án cách đánh giá thực hiện Dự án, thực hiện bình đẳng giới; tiến hành đánh giá hàng năm, giai đoạn thực hiện các mục tiêu của Dự án.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ nữ DTTS tham gia vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ nữ người DTTS các cấp (gồm: cán bộ nữ trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, cán bộ nữ mới bổ nhiệm, cán bộ nữ tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, cán bộ nữ mới trúng cử lần đầu); tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại các địa phương điển hình.

4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng thôn/ấp, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực lồng ghép giới cho cán bộ cấp huyện, cấp xã và tập huấn cán bộ thôn, ấp, người có uy tín trong cộng đồng theo quy định của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Lựa chọn cán bộ nòng cốt tham gia giảng viên nguồn cấp tỉnh và cử tham gia các khóa tập huấn nâng cao năng lực do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức.

- Đánh giá cán bộ sau đào tạo, tập huấn và đề xuất điều chỉnh, bổ sung các hoạt động nâng cao năng lực và điều chỉnh phương pháp, nội dung nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

V. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO ĐIỂM

1. Triển khai chỉ đạo điểm mô hình “Địa chỉ tin cậy cộng đồng” của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tại xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh.

2. Đối với chỉ đạo điểm của tỉnh: triển khai chỉ đạo điểm các nội dung Dự án

8 tại xã Đắc Ô, huyện Bù Gia Mập.

VI. CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Thực hiện theo Thông tư số 01/2022/TT-UBDT ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc quy định về quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG & MN; Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2022 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh và các văn bản của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, của tỉnh.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Thực hiện theo Kế hoạch số 270/KH -UBND ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và các nguồn xã hội hóa, nguồn thu hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

1.1. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Dự án 8. Điều phối, lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án hoạt động khác có liên quan đang triển khai tại tỉnh để thực hiện các hoạt động của Dự án 8, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án của Hội.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai về Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các ngành liên quan.

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra:

+ Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 8 hằng năm; phối hợp, tổ chức hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, của Ban điều hành Dự án 8 và theo sự phân công.

+ Chủ trì tham mưu các nội dung hoạt động của Dự án 8 do Ban phụ trách. Tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Dự án 8; tổng hợp tình hình, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Dự án 8 gửi Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và UBND tỉnh, các ngành liên quan theo quy định. Đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Dự án 8.

+ Hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Dự án 8 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Giao Ban Tuyên giáo - Chính sách, Ban Kinh tế, Gia đình và Xã hội: chủ trì tham mưu các nội dung hoạt động của Dự án 8 do Ban phụ trách. Phối hợp chặt chẽ Ban Tổ chức - Kiểm tra trong công tác kiểm tra, đánh giá tình hình và báo cáo thực hiện Dự án 8.

1.2. Hội LHPN các huyện, thị, thành phố

a) Đối với các huyện thực hiện Dự án 8

- Căn cứ kế hoạch của UBND các huyện, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, của Ban điều hành Dự án 8 để báo cáo cấp ủy, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 8 phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách đầu mối để tham mưu tổ chức thực hiện Dự án 8 tại địa phương.

- Phối hợp rà soát, lựa chọn xã điểm phù hợp các tiêu chí xây dựng mô hình điểm. Trực tiếp thành lập, vận hành, quản lý mô hình tại địa bàn. Phối hợp triển khai tổ chức các hoạt động và xây dựng các mô hình theo kế hoạch của tỉnh. Kịp thời phát hiện tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình hiệu quả trong thực hiện Dự án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ xã phối hợp chặt chẽ các đơn vị có liên quan và UBND các xã, tăng cường lồng ghép với các đề án, chương trình, hoạt động khác có liên quan đang triển khai tại địa phương để thực hiện các hoạt động của Dự án 8.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, kịp thời báo cáo tình hình triển khai thực hiện cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Phối hợp tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm tại địa bàn. Nắm bắt, báo cáo tình hình tư tưởng của cán bộ hội viên tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, nắm rõ các đối tượng thụ hưởng của Dự án 8 để kịp thời hỗ trợ.

b) Đối với các huyện không tham gia thực hiện Dự án 8:

Tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên phụ nữ và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Dự án 8; quan tâm vận động nguồn lực để hỗ trợ các địa phương đang thực hiện Dự án 8.

3. Trân trọng đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Dự án 8 quan tâm phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh một số nội dung sau:

3.1. Ban Dân tộc tỉnh

- Quan tâm, phối hợp chặt chẽ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hoạt động vận động chính sách thông qua kết quả, tác động từ Dự án 8; phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động của Dự án 8.

- Phối hợp triển khai lồng ghép giới trong các dự án, tiểu dự án do Ban Dân tộc tỉnh chủ trì; phối hợp theo dõi, giám sát, cập nhật thông tin, báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép giới theo quy định.

3.2. Sở Tài chính: quan tâm, phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý, thực hiện dự án; thực hiện thẩm định, quyết toán theo quy định; hướng dẫn định mức chi, nội dung thanh quyết toán nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Dự án.

3.3. Sở Giáo dục và Đào tạo: phối hợp chỉ đạo triển khai mô hình Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi” trong các trường trung học cơ sở, thực hiện lồng ghép giới trong các chương trình bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên các bậc học giáo dục phổ thông, nhất là các trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

3.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: phối hợp triển khai các hoạt động nâng cao năng lực, truyền thông thực hiện bình đẳng giới và vận động, thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

3.5. Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch: quan tâm phối hợp lồng ghép triển khai mô hình địa chỉ tin cậy cộng đồng, lồng ghép tuyên truyền các vấn đề liên quan đến bạo lực gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các hoạt động như: Tuyên truyền Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3; Ngày Gia đình Việt Nam 28/6; Ngày xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em 25/11 hàng năm...

3.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: quan tâm hỗ trợ kỹ thuật triển khai mô hình sinh kế cho phụ nữ (tổ hoặc nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ quản lý và tạo việc làm cho phụ nữ).

3.7. Sở Thông tin và Truyền thông: quan tâm hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, kết nối thị trường cho các sản phẩm do tổ hoặc nhóm phụ nữ sản xuất; hỗ trợ truyền thông xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới trên các kênh thông tin đại chúng.

3.8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Phước: quan tâm, tạo điều kiện cho các mô hình, tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ quản lý và tạo việc làm cho lao động nữ được tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển kinh tế, thúc đẩy quyền năng kinh tế cho phụ nữ; phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hướng dẫn thực hiện việc quản lý tổ TKVV thôn, ấp.

3.9. UBND cấp huyện thực hiện Dự án 8:

- Phối hợp chặt chẽ Hội LHPN tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Dự án trên địa bàn, đặc biệt là các địa phương được chọn làm mô hình điểm của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện thực hiện hiệu quả Dự án 8, khuyến khích các huyện lựa chọn mô hình điểm để thực hiện Dự án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Dự án 8, giai đoạn 2022 - 2025 của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, các địa phương có liên quan để thực hiện hiệu quả Dự án 8 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị phản ánh về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (*qua Ban Tổ chức - Kiểm tra*) để tổng hợp, xem xét điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- TW Hội LHPN Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các sở: Tài chính; LĐT&XH
- VHTT&DL; NN&PTNT; TT&TT
- Y tế, GD&ĐT;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Thường trực và các ban chuyên môn thuộc Hội LHPN tỉnh;
- Hội LHPN các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, TC-KT.

(đề b/c)

(đề p/h)

(đề t/h)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

